

Số: 652./QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 06 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

"V/v Ban hành mức thu học phí và kinh phí các hệ đào tạo Đại học,
sau Đại học năm học 2016-2017 "

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

- Căn cứ quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng.
- Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.
- Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 về việc đổi tên trường Đại học Y Hải Phòng thành Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Căn cứ Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về Quy định miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021.
- Theo đề nghị của ông (bà) Trưởng phòng Tài chính kế toán, Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thu học phí và kinh phí đào tạo năm học 2016 – 2017 đối với các hệ đào tạo đại học, sau đại học như sau (*Phụ lục 01, Phụ lục 02 kèm theo*)

Điều 2: Cơ sở ban hành mức thu

1. Đối tượng sinh viên, học viên được Ngân sách Nhà nước cấp kinh phí đào tạo: Mức thu học phí thực hiện theo Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ. Đối với hệ đào tạo Chuyên khoa cấp I, áp dụng mức thu học phí của hệ đào tạo Thạc sĩ; hệ đào tạo chuyên khoa II, áp dụng mức thu học phí của hệ đào tạo Tiến sĩ.
2. Đối tượng sinh viên, học viên không được Ngân sách Nhà nước cấp kinh phí đào tạo: Mức thu kinh phí thực hiện theo Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ. Đối với hệ đào tạo Chuyên khoa cấp I, áp dụng mức

thu học phí của hệ đào tạo Thạc sỹ; hệ đào tạo chuyên khoa II, áp dụng mức thu học phí của hệ đào tạo Tiến sĩ.

3. Đối với sinh viên, học viên lưu ban hoặc dừng học chuyển xuống học khóa dưới thì thực hiện đóng học phí theo khóa dưới.

4. Đối với hình thức liên kết đào tạo tại các địa phương: Áp dụng mức thu chung như đối tượng đào tạo tập trung tại trường và thu thêm phần chi phí ăn ở, đi lại và các khoản phụ cấp khác được thỏa thuận riêng trong hợp đồng liên kết đào tạo.

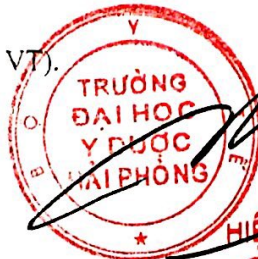
5. Khi nhà nước có chính sách thay đổi về mức thu học phí, Nhà trường sẽ có quyết định thay đổi phù hợp với chính sách chung của Nhà nước.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, các ông (bà) Trưởng phòng Tài chính kế toán, Đào tạo đại học, Đào tạo Sau Đại học, các sinh viên, học viên căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (B/cáo);
- Như điều 2 (T/hiện);
- Lưu (TCKT, ĐTDH, SDH, VT).

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

PHỤ LỤC 01

MỨC THU HỌC PHÍ

(Ban hành kèm theo Quyết định 652/QĐ-ĐHYHP ngày 06 tháng 7 năm 2016)



TT		Mức thu	Ghi chú
I	Đào tạo đại học	970.000	
II	Đào tạo sau đại học		
1	Thạc sỹ, chuyên khoa I	1.450.000	
2	Tiến sỹ, chuyên khoa II	2.420.000	

PHÒNG QLĐT ĐẠI HỌC

PHÒNG QLĐT SAU ĐẠI HỌC

PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

PHỤ LỤC 02
MỨC THU KINH PHÍ ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định 652/QĐ-ĐHYHP ngày 06 tháng 7 năm 2016)

TT	Hệ đào tạo	Mức thu	Ghi chú
I	Đào tạo đại học		
A	Chính quy		
	Ngành Y	2.000.000	10 tháng/năm học
	Ngành Dược	2.200.000	
B	Hệ 4 năm (chuyên tu)		
	Ngành Y	2.000.000	10 tháng/năm học
	Ngành Dược	2.200.000	
C	Cử nhân điều dưỡng VLVH (tại chức)	1.800.000	5 tháng/năm học
II	Đào tạo sau đại học		
1	Thạc sỹ, chuyên khoa I	2.050.000	10 tháng/năm học
2	Nghiên cứu sinh, chuyên khoa 2	2.280.000	
3	Chuyên khoa định hướng		
3.1	Chuyên khoa TMH, RHM, khác	2.000.000	
3.2	Đào tạo theo nhu cầu xã hội	2.500.000	

PHÒNG QLĐT ĐẠI HỌC

PHÒNG QLĐT SAU ĐẠI HỌC

PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN